TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 –VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **321**/2026/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 30 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 474/2026/TLST-HNGĐ, ngày 05/10/2026 về việc: "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*", giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị Cẩm T, sinh năm 1987; Địa chỉ: ấp L, xã C, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* Anh Đinh Văn T1, sinh năm 1984; Địa chỉ: ấp L, xã C, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn (07) bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Cẩm T và anh Đinh Văn T1. Sau khi ly hôn không cấp dưỡng giữa vợ và chồng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh Đinh Văn T1 được quyền tiếp tục trực tiếp nuôi con chung tên Đinh Thành Đ, sinh ngày 30/4/2009, Đinh Thị Cẩm N, sinh ngày 17/7/2011, Đinh Huệ M, sinh ngày 19/5/2017 (phù hợp với nguyện vọng cháu Đ, Như, M tại biên bản lấy ý kiến con chưa thành niên đề ngày 22/10/2026), chị Lê Thị Cẩm T không phải cấp dưỡng nuôi con do anh T1 không có yêu cầu; cháu Đinh Hoài P, sinh ngày 22/5/2006 đã trưởng thành nên không đề cập.

Sau khi ly hôn, cha, mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên, con đã thành niên mất năng lực hành vi dân

sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình và các luật khác có liên quan. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình, yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về chia tài sản khi ly hôn: chị Lê Thị Cẩm T và anh Đinh Văn T1 thống nhất tài sản chung, nợ chung không có nên không đề cập.

Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: chị Lê Thị Cẩm T tự nguyện chịu án phí ly hôn số tiền là 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào tạm ứng án phí đã nộp số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu số 0003792 ngày 02/10/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long nên chị T còn được nhận lại số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 8, 34, 36, 71 72 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định Luật thi hành án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long
(Phòng TT, KT và THA) (1b);
- VKSND khu vực 6-Vĩnh Long (2b);
- THADS tỉnh Vĩnh Long (1b);
- UBND xã Hoà Nghĩa, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre (nay là xã Chợ Lách, tỉnh Vĩnh Long), Đăng ký kết hôn số 93, quyển số I, ngày 25/8/2005 (1b);
- Các đương sự (2b);
- Lưu: Hồ sơ, VP (2b).

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hoài Nhớ